TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS- ST
Ngày: 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Tùng và bà Lê Thị Thường

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Tình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn A; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04 tháng 8 năm 1963, tại huyện L, tỉnh Nghệ An;Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn T (đã chết) và con bà: Hồ Thị T2, sinh năm 1935; Anh chị em ruột: có 07 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; Con: có 01 người, sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 26/02/2003, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 09/2003/HS-ST ngày 26/02/2003. Đã được xóa án tích.

- Ngày 27/3/2017, bị Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* về hành vi "Đánh

bạc" theo QĐXPVPHC số 10/QĐ-XPVPHC ngày 27/3/2017. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 27/3/2017 theo Biên lai thu tiền số 0019084.

- Ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 44/2017/HS-ST ngày 19/9/2017. Đã được xóa án tích.

- Ngày 19/05/2020, bị Công an Thị xã H, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo QĐXPVPHC số 35/QĐ-XPHC ngày 19/05/2020. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 20/4/2021 theo Biên lai thu tiền số 0014811.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2022 đến nay. Có mặt.

2. Vũ Trọng T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10 tháng 02 năm 1998, tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Trọng H, sinh năm 1972 và con bà: Hồ Thị H2, sinh năm 1977; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 01/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 24/2018/HS-ST ngày 01/11/2018. Đã được xóa án tích.

- Ngày 25/6/2020, bị Công an Thị xã H, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo QĐXPVPHC số 169/QĐ-XPVPHC ngày 25/6/2020. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 29/6/2020 theo Biên lai thu tiền số 0012832.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2023 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15/12/2022, Lê Văn A sử dụng số thuê bao 0382.792.395 liên lạc đến số thuê bao 0766.377.001 của Vũ Trọng T để hẹn cùng đi mua ma túy thì T đồng ý. Sau đó, A sử dụng số thuê bao 0373.267.689 liên lạc

với một người đàn ông tên Đ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đến Cầu H1, thị xã H, tỉnh Nghệ An để mua ma túy của người này. Khoảng 19 giờ cùng ngày, A đi đến phòng trọ của T rồi T lấy một chiếc xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở A đến Cầu H. Tại đây, A đưa cho T 2.300.000 đồng và nói với T góp thêm tiền để mua ma túy. Tuy nhiên, T không có tiền để góp thêm nên A nói T cầm số tiền này để trả tiền ma túy cho Đ. Một lúc sau, Đ đi đến cầu H gặp A và T thì T đưa cho Đ 2.300.000đ. Lúc này, Đ nói với T và A "đi đến C, tỉnh Thanh Hóa đợi Đan, lúc nào Đ mua được ma túy sẽ mang đến" rồi Đ đi trước, Trường điều khiển xe mô tô chở A đi đến C đợi Đ. Khoảng 2 tiếng sau, Đ đến gặp và đưa cho A 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có gói nilon màu trắng chứa ma túy Heroine rồi đi về. Sau khi lấy được ma túy, A lấy ra một ít đưa cho T xem như công đi mua ma túy cùng với A, số còn lại A chia nhỏ rồi cất giấu nhiều nơi trong nhà với mục đích để sử dụng dần.

Đến 14 giờ 00 ngày 18 tháng 12 năm 2022, khi A vừa đi lấy củi về nhà thì bị Tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong ví da màu nâu tại túi quần bên trái của Lê Văn A 03 (Ba) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy có chứa chất bột màu trắng, vón cục (nghi ma túy Heroine); Thu giữ trên nền nhà, ngay trước phòng ngủ của Lê Văn A 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy có chứa chất bột màu trắng, vón cục (nghi ma túy Heroine).

Đến 16 giờ cùng ngày, Tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn A, thu giữ: tại túi áo bò bên trái, được treo ở ghế tại phòng khách 09 (Chín) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy có chứa chất bột màu trắng, vón cục (nghi ma túy Heroine); Thu trong ví trên mặt thùng tôn 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy có chứa chất bột màu trắng, vón cục (nghi ma túy Heroine).

Ngày 05/01/2023, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Vũ Trọng T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu để đầu thú.

Đến 09 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định: số cục chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn A (khi bắt quả tang và khám xét) có tổng khối lượng là 0,715g (Không phẩy bảy trăm mười lăm gam).

Tại bản Kết luận giám định số 10/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu cục chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn A gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Cáo trạng số 65/CT-VKS-QL, ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Lê Văn A, Vũ Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn A từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng T từ 12 tháng tù đến 13 tháng tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, mặt trước phong bì ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn Am (sau khi đã lấy mẫu giám định) bên trong có các gói giấy ký hiệu M1 đến M4 và 01 (một) phong bì thư của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, mặt trước phong bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Văn A (sau khi đã lấy mẫu giám định) bên trong có các gói giấy ký hiệu M5 đến M14;

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có số IMEI1: 86106305536214; số IMEI2: 861063055036206, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, thu giữ của Lê Văn A.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu NOKIA màu đen, gắn thẻ sim số 0766.377.001, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, thu giữ của Vũ Trọng T;

Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban

Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Văn A, Vũ Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn A, Vũ Trọng T khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Văn A, Vũ Trọng T xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tiếp nhận người đầu thú, phù hợp với kết luận giám định số 10/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 23/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An. Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Cần thiết phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 (đầu thú đối với T) Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vụ án đồng phạm, trong đó bị cáo A là người khởi xướng, số tiền mua ma túy là của bị cáo và là người trực tiếp liên hệ để mua ma túy. Nên hình phạt của bị

cáo A cao hơn bị cáo T. Bị cáo A phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo A là người cao tuổi cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và ở mức trên khởi điểm cũng đủ nghiêm minh thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo T là đồng phạm có vai trò giúp sức. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và ở mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với người đàn ông tên Đ, Lê Văn A và Vũ Trọng T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Trước đó, Lê Văn A có số điện thoại của Đ, tuy nhiên ngày 15/12/2022, sau khi mua được ma túy thì A đã xóa số điện thoại của Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã gửi công văn đề nghị Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội chi nhánh Viettel Nghệ An cung cấp thông tin về lịch sử cuộc gọi, tin nhắn thuê bao "0382.792.395" vào ngày 15/12/2022 nhưng đến nay chưa nhận được kết quả. Do đó, nội dung này sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì thư của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, mặt trước phong bì ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn A (sau khi đã lấy mẫu giám định) bên trong có các gói giấy ký hiệu M1 đến M4 và 01 (một) phong bì thư của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, mặt trước phong bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Văn A (sau khi đã lấy mẫu giám định) bên trong có các gói giấy ký hiệu M5 đến M14 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có số IMEI1: 86106305536214; số IMEI2: 861063055036206, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, thu giữ của Lê Văn A là tài sản của bà Nguyễn Thị T, bà T không biết việc bị cáo A sử dụng để liên lạc mua ma túy sử dụng nên trả lại cho bà T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu NOKIA màu đen, gắn thẻ sim số 0766.377.001 là phương tiện các bị cáo liên hệ để mua ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn A** 14 (Mười bốn) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Trọng T** 12 (Mười hai) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/01/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, mặt trước phong bì ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn A (sau khi đã lấy mẫu giám định) bên trong có các gói giấy ký hiệu M1 đến M4 và 01 (một) phong bì thư của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, mặt trước phong bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Văn A (sau khi đã lấy mẫu giám định) bên trong có các gói giấy ký hiệu M5 đến M14;

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có số IMEI1: 86106305536214; số IMEI2: 861063055036206, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, thu giữ của Lê Văn A

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu NOKIA màu đen, gắn thẻ sim số 0766.377.001, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, thu giữ của Vũ Trọng T;

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 16 giờ 00 phút, ngày 23/3/2023).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban

Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Văn A, Vũ Trọng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã V , Q;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nghệ